

MỘT SỐ KHUYẾN NGHỊ VỀ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC TRONG PHÁT TRIỂN KINH TẾ TƯ NHÂN Ở TỈNH QUẢNG BÌNH

TS. NGUYỄN THẾ VINH

Học viện Chính sách và Phát triển

KS. PHAN PHONG PHÚ; ThS. MAI HỒNG NGỌC

Sở Kế hoạch và Đầu tư Quảng Bình

1. Đặt vấn đề

Qua hơn 30 năm đổi mới, hệ thống doanh nghiệp ngoài quốc doanh tỉnh Quảng Bình liên tục đạt mức tăng trưởng khá, duy trì đóng góp 6-7% vào tổng GRDP toàn tỉnh trong giai đoạn 2010-2015 và đạt mức cao nhất 9,35% vào năm 2016, dự báo sẽ duy trì đà tăng trưởng này và đạt mục tiêu đóng góp 11% vào tổng GRDP của tỉnh năm 2021. Đồng thời, kinh tế cá thể, hộ gia đình hàng năm đóng góp trung bình 10,85% vào tổng GRDP tỉnh. Như vậy, khu vực kinh tế tư nhân (bao gồm kinh tế cá thể, hộ gia đình và doanh nghiệp ngoài quốc doanh) đã đóng vai trò quan trọng trong phát triển sản xuất kinh doanh, tăng trưởng kinh tế của tỉnh. Tuy nhiên, chất lượng phát triển của khu vực kinh tế tư nhân tỉnh Quảng Bình vẫn còn những hạn chế nhất định như: Năng suất và tốc độ tăng năng suất của khu vực kinh tế tư nhân còn thấp; Năng lực khoa học và công nghệ (KH&CN) còn lạc hậu; Các doanh nghiệp ngoài quốc doanh phát triển độc lập, chưa hình thành khối liên kết để cùng nhau phát triển; Năng lực cạnh tranh của khu vực kinh tế tư nhân chưa cao nên chưa thể tham gia vào chuỗi giá trị khu vực và toàn cầu. Vì vậy, cần có những giải pháp mang tính chất chiến lược và đột phá về quản lý nhà nước để khắc phục những hạn chế trong phát triển kinh tế tư nhân tỉnh Quảng Bình, tạo mọi điều kiện thuận lợi để kinh tế tư nhân phát triển nhanh, bền vững, đa dạng cả về quy mô, chất lượng, tiến tới đưa kinh tế tư nhân thành

động lực quan trọng của nền kinh tế như mục tiêu Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ban hành ngày 13/8/2021 về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 của HĐND tỉnh Quảng Bình.

2. Một số khuyến nghị về quản lý nhà nước trong phát triển kinh tế tư nhân ở tỉnh Quảng Bình

Qua nghiên cứu, phân tích kinh nghiệm quốc tế về phát triển kinh tế tư nhân cấp địa phương của 3 quốc gia Nhật Bản, Hàn Quốc và Trung Quốc, đây là những nước có nền kinh tế tư nhân phát triển mạnh, đóng góp rất lớn vào sự phát triển của quốc gia, đồng thời là những nước có đặc điểm tương đồng với Việt Nam, nhóm nghiên cứu đề tài “Nghiên cứu thực trạng và đề xuất giải pháp phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh Quảng Bình” xin đề xuất một số khuyến nghị đối với tỉnh Quảng Bình trong công tác phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh như sau:

Thứ nhất, hoàn thiện môi trường pháp lý, cơ chế chính sách tháo dỡ khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của khu vực tư nhân

Cơ quan quản lý cần xây dựng hệ thống chính sách nhất quán, minh bạch, chính sách cần được điều chỉnh theo hướng thuận lợi hơn, tốt hơn, không gây bị động cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh cá thể. Bên cạnh đó, để khuyến khích kinh tế tư nhân phát triển, các cơ chế, chính sách cần đảm bảo tính linh hoạt, tôn trọng quyền tự chủ, tự quyết định của người kinh doanh, xác định rõ quyền hạn, trách nhiệm của cơ quan quản

lý nhà nước các cấp, đồng thời phải có chế tài, chế độ khen thưởng và xử phạt nghiêm minh cả với người kinh doanh và người thi hành công vụ. Mặc dù hệ thống chính sách có thể nới lỏng, có tính linh hoạt nhưng vẫn phải đảm bảo quan hệ kinh tế, dân sự với việc vi phạm gây thiệt hại nghiêm trọng cho lợi ích quốc gia, lợi ích nhà nước và trật tự an toàn xã hội mang tính chất hình sự.

Đối với thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh cần công khai, minh bạch, cải tiến rút ngắn thời gian, giảm chi phí. Bên cạnh đó, chính quyền tỉnh Quảng Bình cần thắt chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, tăng cường thanh tra công vụ; kết hợp chặt chẽ cải cách hành chính với ứng dụng công nghệ thông tin, ứng dụng chính quyền điện tử; tăng cường khả năng tiếp cận dịch vụ hành chính công của những đối tượng khó khăn; tiếp nhận, xử lý nhanh và công khai kết quả giải quyết phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp.

Đối với chính sách cải thiện môi trường kinh doanh, chính quyền tỉnh Quảng Bình cần nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, hoàn thiện cơ chế của địa phương, tạo điều kiện thuận lợi cho đầu tư, kinh doanh, giảm tối đa các chi phí khởi nghiệp, chi phí đầu vào; tăng cường khả năng tiếp cận các chính sách, chương trình hỗ trợ của nhà nước về đầu tư, tín dụng cho khu vực kinh tế tư nhân; khuyến khích đổi mới công nghệ, nâng cao hiệu quả và khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp. Để môi trường kinh doanh được cải thiện, các chính sách phát triển kinh tế tư nhân đưa ra cần dựa trên căn cứ nguyện vọng của các đối tượng thuộc thành phần kinh tế tư nhân; trước khi ban hành nên tổ chức đối thoại giữa chính quyền với nhà đầu tư, doanh nghiệp theo chuyên đề, có trọng tâm, trọng điểm, hướng tới giải quyết hiệu quả vấn đề. Đồng thời, thường xuyên theo dõi, hướng dẫn, tập trung xử lý những vướng mắc cụ thể của các nhà đầu tư; chủ động hỗ trợ, định hướng cho nhà đầu tư thực hiện phù hợp khi đến đầu tư trên địa bàn.

Chủ các doanh nghiệp tư nhân ở tỉnh Quảng Bình chỉ ra rằng mức độ thuận lợi của môi trường kinh doanh trong tỉnh vẫn còn thua nhiều địa phương. Nhận định này được củng cố qua kết quả xếp hạng Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh của Quảng Bình và cho thấy tỉnh có cơ hội lớn để cải thiện môi trường kinh doanh. Dựa trên những kinh nghiệm từ các quốc gia như Nhật Bản và Hàn Quốc, chính quyền tỉnh Quảng Bình có thể cải thiện năng lực cạnh tranh thông qua cải cách hai khâu thủ tục quan trọng với doanh nghiệp, gồm: (i) Giai đoạn thành lập doanh nghiệp (bao gồm các hoạt động hỗ trợ về đăng ký kinh doanh nhanh, gọn, rút ngắn thời gian cấp phép xây dựng, giảm chi phí kinh doanh ban đầu như điện, nước, chi phí mặt bằng và hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận các nguồn vốn vay); (ii) Giai đoạn hỗ trợ hoạt động ổn định, liên tục (bao gồm bảo vệ nhà đầu tư, chính sách thuế, hợp tác kinh doanh, thương mại quốc tế, giải quyết tranh chấp và thủ tục giải thể doanh nghiệp).

Một số chính sách đặc thù hỗ trợ phát triển khu vực kinh tế tư nhân có thể áp dụng tại tỉnh Quảng Bình như: (i) Hỗ trợ huy động vốn bằng việc giảm lãi suất cho vay, đơn giản thủ tục vay đối với các doanh nghiệp, hộ kinh doanh thuộc ngành nghề ưu tiên; (ii) Hỗ trợ bảo lãnh đối với các khoản vay từ tổ chức nước ngoài; (iii) Thực hiện chính sách ưu đãi thuế đầu ra đối với sản phẩm của khu vực kinh tế tư nhân nhằm kích cầu thị trường.

Thứ hai, nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước trong phát triển doanh nghiệp

Kinh nghiệm quốc tế chỉ ra để nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước cần phân cấp quản lý khu vực kinh tế tư nhân cụ thể. Chức năng quản lý nhà nước đối với khu vực kinh tế tư nhân là xây dựng quy hoạch, kế hoạch, chiến lược phát triển kinh tế tư nhân, hoàn thiện khung pháp lý và ban hành định hướng chính sách, cơ chế quản lý đối với khu vực này; kiểm tra việc chấp hành pháp luật, chế

độ, quy định của nhà nước. Bên cạnh đó, quản lý nhà nước đối với toàn bộ khu vực kinh tế tư nhân (các hộ kinh doanh cá thể và các doanh nghiệp của tư nhân) cần phải nhất quán, đặc biệt là tại hai khâu đăng ký kinh doanh và hoạt động liên tục của doanh nghiệp. Chính quyền tỉnh Quảng Bình cũng nên ban hành tiêu chí để phân loại hình hoạt động của khu vực kinh tế tư nhân, trong đó làm rõ tiêu chí để đánh giá và phân định hộ kinh doanh cá thể và các loại hình doanh nghiệp khác của tư nhân cho đúng tính chất của từng loại hình kinh tế, làm cơ sở cho việc áp dụng cơ chế và phương thức quản lý phù hợp, tạo điều kiện để chuyển dịch hiệu quả các hộ kinh doanh cá thể thành doanh nghiệp tư nhân.

Thứ ba, phát triển hài hòa khu vực kinh tế tư nhân và khu vực kinh tế nhà nước

Kinh nghiệm quốc tế chỉ ra rằng, chính quyền tỉnh Quảng Bình cần có những cơ chế và chính sách để phát triển hài hòa, song song hai khu vực kinh tế là khu vực kinh tế tư nhân và khu vực kinh tế nhà nước. Tích cực tạo mối liên kết trong các doanh nghiệp, tạo nên các liên hiệp hội, các chuỗi sản xuất, đảm bảo quá trình phát triển thông suốt trên thị trường. Tránh tình trạng độc quyền đối với các doanh nghiệp quốc doanh, để dư địa phát triển cho các doanh nghiệp ngoài quốc doanh và hộ kinh doanh cá thể. Đồng thời, nghiên cứu hình thành tập đoàn tư nhân lớn của tỉnh, phụ trách ngành, lĩnh vực thế mạnh theo định hướng, mục tiêu chiến lược và quy hoạch của tỉnh, là đầu tàu trong phát triển kinh tế tư nhân.

Thứ tư, đầu tư phát triển khoa học và công nghệ trong kinh tế tư nhân

Việc áp dụng các tiến bộ khoa học và công nghệ trong sản xuất giúp cải thiện năng suất, nâng cao yếu tố tổng hợp, đồng thời giúp tăng sản lượng và giảm chi phí. Để phát triển kinh tế tư nhân tỉnh Quảng Bình nhanh, bền vững, chính quyền tỉnh Quảng Bình cần tập trung đầu tư phát triển khoa học và công nghệ trong khu vực kinh

tế tư nhân. Trong đó, tích cực thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu hỗ trợ phát triển sản xuất, tăng cường ứng dụng kết quả của nghiên cứu khoa học, chủ động bảo hộ sản phẩm, thực hiện tốt công tác tiêu chuẩn đo lường chất lượng đối với hàng hóa. Đồng thời, các doanh nghiệp và hộ kinh doanh cá thể cần tập trung đầu tư phát triển khoa học và công nghệ trong hoạt động sản xuất kinh doanh, trích lập lợi nhuận hình thành quỹ phát triển khoa học và công nghệ; đầu tư vào máy móc, trang thiết bị hiện đại, đảm bảo lợi thế cạnh tranh sản phẩm trên thị trường.

Thứ năm, kinh tế số là chìa khóa thúc đẩy kinh tế tư nhân phát triển

Để kinh tế tư nhân trở thành thành phần đóng góp chính vào GRDP của tỉnh và có bước phát triển vượt trội, chính quyền tỉnh Quảng Bình cần tận dụng tối đa sức mạnh của công nghệ số. Trong đó, tỉnh Quảng Bình cần tạo không gian thử nghiệm đi đôi với khuyến khích doanh nghiệp tận dụng tối đa sức mạnh của công nghệ số. Tại nhiều quốc gia trên thế giới, nhiều doanh nghiệp tư nhân công nghệ tiên phong đi đầu và tạo được thương hiệu, tầm ảnh hưởng rộng lớn trên thị trường trong nước cũng như quốc tế. Các thương hiệu này luôn có được sự hậu thuẫn mạnh mẽ từ phía chính quyền địa phương với tư duy quản lý thông thoáng, tạo cơ chế ưu tiên cho sáng tạo, đặc biệt là hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa. Từ đó, các sáng kiến dựa vào công nghệ số có thể mang lại nhiều lợi ích về kinh tế - xã hội cho địa phương. Như vậy, tiềm năng đóng góp của các công nghệ số cho nền kinh tế là rất rõ ràng. Để những lợi ích của kinh tế số đi vào thực tiễn, chính quyền tỉnh Quảng Bình cần tăng cường nhận thức của người dân và doanh nghiệp về kinh tế số, các lợi ích và thách thức đi kèm, với các nội dung cụ thể theo từng ngành, lĩnh vực cũng rất cần được quan tâm, đặc biệt thông qua các cơ quan chính quyền, cá nhân, hộ gia đình, hợp tác xã và doanh nghiệp. Cùng với đó, tỉnh

Quảng Bình có thể vận dụng các mô hình kinh doanh kinh tế số, trong đó sửa đổi, bổ sung quy định pháp luật cho các ngành đang có nhiều mô hình kinh doanh mới như thương mại điện tử, tài chính số, ngân hàng số.

3. Kết luận

Trong bối cảnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phát triển kinh tế tư nhân là một yêu cầu tất yếu đặt ra đối với tỉnh Quảng Bình. Nhằm cụ thể hóa định hướng phát triển trong Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ban hành ngày 13/8/2021 về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025, HĐND tỉnh Quảng Bình đã chỉ rõ nhiệm vụ tạo mọi điều kiện thuận lợi để kinh tế tư nhân phát triển nhanh, bền vững, đa dạng cả về quy mô, chất

lượng, tiến tới đưa kinh tế tư nhân thành động lực quan trọng của nền kinh tế. Để đạt được mục tiêu nêu trên, chính quyền tỉnh Quảng Bình cần có những thay đổi đột phá trong công tác quản lý nhà nước về phát triển kinh tế tư nhân, cụ thể: (i) Hoàn thiện môi trường pháp lý, cơ chế chính sách tháo dỡ khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của khu vực tư nhân; (ii) Nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước trong phát triển doanh nghiệp; (iii) Phát triển hài hòa khu vực kinh tế tư nhân và khu vực kinh tế nhà nước; (iv) Đầu tư phát triển khoa học và công nghệ trong kinh tế tư nhân; (v) Phát triển kinh tế số, hướng tới thúc đẩy kinh tế tư nhân phát triển ■

Tài liệu tham khảo:

1. ADB (2007b), “Private Sector Development and Operations: Harnessing Synergies with the Public Sector”, Reference Number: SST: REG 2006-06, May, Operations Evaluation Department, Manila, Philippines: Asian Development Bank.
2. Carlier, Amanda and Son Tran Thanh (2004a), Firm Dynamism: Beyond Registration, How are the new domestic private firms faring? *Private Sector Development Policy Note 30434*, World Bank.
3. Hansen, Henrik, John Rand, and Finn Tarp (2004), SME Growth and Survival in Vietnam: Did Direct Government Support Matter? *Discussion Papers 04-13*, Institute of Economics, University of Copenhagen, Copenhagen.
4. Hakkala K N, Kokko A (2007), The State and the Private Sector in Vietnam, EIJIS Working Paper Series 236, *Stockholm School of Economics*, The European Institute of Japanese Studies.
5. IMF (2003), Vietnam: Statistical Appendix, IMF Staff Country Report No. 03/382, *International Monetary Fund*, Washington, D.C.
6. IMF (2003), Vietnam: Statistical Appendix, IMF Staff Country Report No. 03/382, *International Monetary Fund*, Washington, D.C.
7. Klein M, Hadjimichael B (2003), The private Sector in Development Entrepreneurship, Regulation, and Competitive Disciplines, *World Bank Publication*.
8. Kokko, Ari and Fredrik Sjöholm (2005), The Globalization of Vietnamese SMEs, *Asian Economic Papers*, No. 41, pp. 152-177.
9. Nguyễn Đình Luận (2015), Vai trò của kinh tế tư nhân với tăng trưởng kinh tế Việt Nam, *Tạp chí Phát triển và Hội nhập*, số 25 (35), tháng 11-12/2-15.
10. OECD (2005a), “MENA-OECD Investment Programme: Fostering an Entrepreneurial Business Environment for Firm Creation and SME Growth in the MENA Region: Background Report, Conclusions and Recommendations”, CFE/SME (2005)19, Working Party on SMEs and Entrepreneurship, 28 October, Paris: OECD. World Bank (2009).
11. OECD (1995), *Support of Private Sector Development*, Development Co-operation Guidelines Series, Development Assistance Committee, Paris: OECD.
12. Uchikawa S (2009), Small and Medium Enterprises in Japan: Surviving the Long - Term Recession, *Asian Development Bank Institute*.